

CHÍNH SÁCH THU HÚT TRÍ THỨC TRẺ - NỀN TẢNG CHO SỰ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CỦA VIỆT NAM

PHẠM ĐÌNH KHUÊ (*)

Tóm tắt: Bài viết phân tích chính sách thu hút trí thức trẻ học tập ở nước ngoài về nước làm việc, chỉ ra các khó khăn, thách thức và đề xuất giải pháp chính sách cho việc thu hút và trọng dụng đội ngũ trí thức trẻ làm việc trong các cơ quan nhà nước. Đây cũng là nội dung, giải pháp quan trọng để góp phần xây dựng Việt Nam trở thành một quốc gia có nền khoa học công nghệ cao và phát triển bền vững, chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Từ khóa: Chính sách thu hút nhân tài; khoa học và công nghệ; phát triển bền vững; trí thức trẻ.

Abstract: This paper analyzes the policy to attract young intellectuals studying abroad to return to work domestically, discusses the difficulties and challenges, and proposes policy solutions to attract and employ young intellectuals in state agencies. This is also an important content and solution to contribute to building Vietnam into a country with high-tech science and sustainable development that proactively participates in the Fourth Industrial Revolution.

Keywords: Talent attraction policy; science and technology; sustainable development; young intellectuals.

Ngày nhận bài: 01/10/2024 Ngày biên tập: 03/10/2024 Ngày duyệt đăng: 23/12/2024

1. Vai trò của trí thức trẻ trong sự nghiệp phát triển kinh tế, khoa học và công nghệ

Trong bối cảnh toàn cầu hóa ngày càng gia tăng và sự phát triển nhanh chóng của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư (CMCN 4.0), nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt là đội ngũ trí thức trẻ đóng vai trò ngày càng quan trọng trong việc nâng cao năng lực cạnh tranh và thúc đẩy sự phát triển bền vững của mỗi quốc gia. Trong đội ngũ trí thức trẻ, những người được đào tạo tại các quốc gia có nền giáo dục tiên tiến, không chỉ sở hữu kiến thức hiện đại mà còn có kỹ năng chuyên môn và tư duy sáng tạo, mang trong mình tiềm năng to lớn để thúc đẩy sự phát triển công nghệ và nền kinh tế tri thức. Đặc biệt, đội ngũ này có khả năng tiếp thu và áp dụng nhanh chóng những tiến bộ của khoa học kỹ thuật vào thực tiễn, góp phần đưa đất nước đón đầu các xu hướng công nghệ mới.

Sự tham gia của đội ngũ trí thức trẻ trong quá trình đổi mới sáng tạo cũng đóng góp

tích cực vào việc xây dựng một hệ sinh thái khởi nghiệp mạnh mẽ. Theo Ngân hàng Thế giới đánh giá: “Sự kết hợp giữa kiến thức tiên tiến và tinh thần khởi nghiệp của trí thức trẻ sẽ tạo ra các doanh nghiệp công nghệ mới, từ đó mang lại nhiều giá trị cho nền kinh tế và tạo thêm việc làm”⁽¹⁾. Các doanh nghiệp do trí thức trẻ lãnh đạo không chỉ tập trung vào sản phẩm công nghệ mà còn thúc đẩy sự liên kết giữa các ngành, góp phần tăng năng suất lao động và hiệu quả sản xuất.

Bên cạnh đó, sự tham gia của trí thức trẻ vào nghiên cứu khoa học là yếu tố không thể thiếu trong việc thúc đẩy tiến bộ khoa học công nghệ. Họ có thể kết hợp lý thuyết khoa học với thực tiễn để tạo ra các giải pháp mang tính ứng dụng cao. Việc đầu tư vào các phòng thí nghiệm, trung tâm nghiên cứu và hợp tác quốc tế là cần thiết để trí thức trẻ có cơ hội phát huy hết năng lực. Có thể khẳng định: “Trí thức trẻ đóng vai trò cầu nối quan trọng giúp Việt Nam tiếp cận và ứng dụng các công nghệ tiên tiến vào thực tiễn sản xuất và đời sống”⁽²⁾.

(*) TS; Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội

Nhiều văn bản chỉ đạo của Đảng đã nhấn mạnh trí thức trẻ là lực lượng then chốt trong sự phát triển khoa học và công nghệ của Việt Nam. Họ không chỉ mang lại giá trị mới cho nền kinh tế thông qua việc ứng dụng công nghệ tiên tiến mà còn là nhân tố chính giúp xây dựng nền kinh tế tri thức hiện đại. Để phát huy vai trò này, cần có các chính sách chiến lược nhằm thu hút và giữ chân trí thức trẻ, tạo điều kiện để họ cống hiến và phát huy năng lực.

Thực tế tại Việt Nam cho thấy, có khoảng 70% sinh viên Việt Nam học tập ở nước ngoài không trở về nước làm việc. Điều này gây ra tình trạng “chảy máu chất xám”, làm giảm đáng kể cơ hội để đất nước tận dụng được nguồn lực tri thức từ những cá nhân đã được đào tạo tại các quốc gia phát triển. Tình trạng này không chỉ dẫn đến sự thiếu hụt một phần về nguồn nhân lực chất lượng cao mà còn làm giảm khả năng cạnh tranh của Việt Nam trong cuộc đua công nghệ và đổi mới sáng tạo toàn cầu. Thực trạng này cũng đặt ra yêu cầu cấp bách phải sớm xây dựng các chính sách đồng bộ, hiệu quả nhằm thu hút và giữ chân nhân tài, tạo điều kiện để họ quay trở về cống hiến cho sự phát triển đất nước.

2. Chính sách thu hút trí thức trẻ của Việt Nam

Việt Nam đã nhận thức được vai trò quan trọng của đội ngũ trí thức trẻ trong việc phát triển đất nước, đặc biệt là trong các lĩnh vực công nghệ cao và khoa học tiên tiến. Để khai thác tối đa tiềm năng này, Chính phủ đã triển khai nhiều chính sách nhằm thu hút và giữ chân nhân tài, đặc biệt là những người được đào tạo tại nước ngoài. Một trong những chính sách nổi bật đó là Quyết định số 2395/QĐ-TTg ngày 25/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Đào tạo, bồi dưỡng nhân lực khoa học và công nghệ ở trong nước và nước ngoài bằng ngân sách nhà nước (Đề án số 2395). Quyết định này nhằm mục tiêu đào tạo, bồi dưỡng nhân lực cho các lĩnh vực khoa học và công nghệ, trong đó tập trung cho lĩnh vực công nghệ mới và công nghệ cao.

Tại Quyết định số 899/QĐ-TTg ngày 31/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về thu hút, trọng

dụng nhân tài đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã giao cho Bộ Nội vụ: 1) Theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc triển khai thực hiện Chiến lược này ở các bộ, ngành, địa phương; định kỳ hàng năm báo cáo Thủ tướng Chính phủ; tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chiến lược; 2) Chủ trì xây dựng, trình Chính phủ dự thảo Nghị định về chính sách thu hút và trọng dụng nhân tài (người có tài năng) vào cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; 3) Đề xuất Chính phủ trình Quốc hội sửa đổi, bổ sung Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức gắn với chính sách nhân tài và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; 4) Trình Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung các quy định về tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức, viên chức (trong đó có các quy định về tiêu chí đánh giá, công nhận, thu hút, trọng dụng và quản lý nhân tài).

Theo đó, Chính phủ đã có những chính sách quan trọng nhằm thu hút trí thức trẻ về nước làm việc. Việc thu hút, trọng dụng và đãi ngộ đối với nhân tài trong cơ quan nhà nước, các nhà khoa học và chuyên gia trở về từ nước ngoài sẽ được hưởng nhiều ưu đãi đặc biệt, “Chính sách này cho phép các nhân tài tham gia vào các vị trí lãnh đạo, quản lý và nhận được các chế độ đãi ngộ đặc biệt như hỗ trợ về nhà ở, bảo hiểm và cơ hội phát triển sự nghiệp trong dài hạn”⁽³⁾. Việc tăng cường các biện pháp ưu đãi này được xem là nỗ lực mạnh mẽ của Chính phủ trong việc giữ chân và phát huy tối đa nguồn lực trí tuệ từ cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài.

Bên cạnh đó, Bộ Khoa học và Công nghệ đã triển khai nhiều chương trình nghiên cứu khoa học trọng điểm quốc gia nhằm hỗ trợ tài chính và kỹ thuật cho các dự án khoa học tiên tiến: “Chương trình này đã cung cấp hàng trăm tỷ đồng cho các dự án nghiên cứu thuộc nhiều lĩnh vực như công nghệ sinh học, trí tuệ nhân tạo và năng lượng tái tạo”⁽⁴⁾. Những dự án này không chỉ tạo ra các sản phẩm công nghệ mới mà còn giúp nâng cao năng lực khoa học và kỹ thuật trong nước.

Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Đề án hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025 (ban hành theo Quyết định số 1665/QĐ-TTg ngày 30/10/2017) nhằm hướng

tới mục tiêu phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo trong các trường đại học, và đã thu hút được nhiều trí thức trẻ tham gia. Đồng thời, Chính phủ đẩy mạnh việc tài trợ cho các dự án khởi nghiệp, tạo ra môi trường sáng tạo năng động để các nhà khoa học trẻ và doanh nhân có thể phát triển các ý tưởng mới. “Việc kết hợp giữa chính sách thu hút nhân tài và phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sẽ giúp Việt Nam không chỉ giữ chân được nguồn lực trí tuệ mà còn tạo ra nhiều giá trị kinh tế mới”⁽⁵⁾.

Tuy nhiên thực tế cho thấy vẫn còn nhiều thách thức cần giải quyết. Các nhà khoa học trẻ khi trở về vẫn gặp phải khó khăn trong việc tiếp cận với các nguồn tài trợ, trang thiết bị hiện đại và sự thiếu đồng bộ trong hệ thống quản lý, do đó: “Cần tiếp tục cải thiện môi trường làm việc và nghiên cứu, đồng thời đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính để tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà khoa học trẻ phát huy hết khả năng của mình”⁽⁶⁾.

Mặc dù các chính sách thu hút trí thức trẻ của Việt Nam đã đạt được một số kết quả đáng kể, nhưng vẫn còn nhiều hạn chế cần được cải thiện. Theo Viện Nghiên cứu Chính sách và Phát triển: “Chỉ có khoảng 20% số lượng trí thức trẻ được thu hút trở về thực sự làm việc lâu dài tại Việt Nam”⁽⁷⁾. Điều này xuất phát từ những nguyên nhân sau:

Một là, khó khăn về môi trường làm việc.

Môi trường làm việc tại Việt Nam vẫn còn nhiều hạn chế, đặc biệt là trong các cơ sở nghiên cứu và trường đại học, “các nhà khoa học trẻ khi trở về nước làm việc thường gặp khó khăn trong việc tiếp cận với các trang thiết bị nghiên cứu hiện đại và nguồn tài trợ cho các dự án khoa học”⁽⁸⁾ và theo khảo sát “có hơn 65% các nhà khoa học trẻ cho rằng môi trường làm việc trong nước không đáp ứng được yêu cầu cho các nghiên cứu khoa học có tính cạnh tranh quốc tế”⁽⁹⁾. Cơ sở hạ tầng như phòng thí nghiệm, trung tâm nghiên cứu tại nhiều trường đại học và viện nghiên cứu chưa được đầu tư đúng mức. Điều này dẫn đến tình trạng nhiều nhà khoa học không thể tiến hành các nghiên cứu sâu và hiện đại. Theo đó, “muốn thu hút trí thức trẻ, cần phải đầu tư mạnh mẽ hơn vào cơ sở vật chất và trang thiết bị để tạo điều kiện cho họ thực hiện các nghiên cứu có giá trị khoa học cao”⁽¹⁰⁾.

Hai là, chế độ lương, thưởng và phúc lợi chưa đủ cạnh tranh.

Một thách thức lớn khác là chế độ đãi ngộ: “Mức lương và phúc lợi cho các nhà khoa học và chuyên gia trẻ ở Việt Nam vẫn còn thấp so với các quốc gia phát triển như Mỹ, Canada, hay Nhật Bản”⁽¹¹⁾, “mức lương trung bình của các nhà khoa học tại Việt Nam chỉ bằng khoảng 30% so với mức lương tại các nước phát triển”⁽¹²⁾. Bên cạnh đó, các phúc lợi như bảo hiểm xã hội, hỗ trợ nhà ở và cơ hội thăng tiến trong sự nghiệp cũng chưa được đảm bảo. Điều này dẫn đến việc nhiều trí thức trẻ cảm thấy thiếu động lực để trở về hoặc tiếp tục làm việc tại Việt Nam. Do đó, “nếu không có các chính sách đãi ngộ hợp lý và cạnh tranh, sẽ rất khó để giữ chân các nhà khoa học trẻ, đặc biệt là những người có kinh nghiệm quốc tế”⁽¹³⁾.

Ba là, hệ thống thủ tục hành chính phức tạp và sự thiếu đồng bộ trong việc triển khai chính sách.

Hệ thống thủ tục hành chính phức tạp và thiếu đồng bộ cũng là một rào cản lớn. “Các thủ tục công nhận bằng cấp, xin cấp phép làm việc và hỗ trợ nghiên cứu thường mất rất nhiều thời gian và gây khó khăn cho các trí thức trẻ trở về”⁽¹⁴⁾. Mặt khác, chính sách thu hút trí thức trẻ hiện nay chưa được triển khai đồng bộ giữa các bộ, ngành, dẫn đến việc nhiều người phải chờ đợi lâu hoặc gặp khó khăn trong quá trình hòa nhập vào môi trường làm việc tại Việt Nam. Điều này cần có sự phối hợp chặt chẽ hơn giữa các cơ quan chức năng để cải thiện thủ tục hành chính và đảm bảo các chính sách thu hút trí thức trẻ được thực hiện một cách hiệu quả.

Bốn là, tác động của các yếu tố văn hóa, xã hội và gia đình.

Một yếu tố không thể bỏ qua khi nói đến việc thu hút trí thức trẻ trở về làm việc là các yếu tố văn hóa và xã hội, “nhiều trí thức trẻ đã quen với môi trường làm việc chuyên nghiệp, năng động và tự do tại các nước phát triển. Khi trở về, họ phải đối mặt với những khác biệt văn hóa, bao gồm cả môi trường làm việc ít linh hoạt hơn và các mối quan hệ quyền lực phức tạp”⁽¹⁵⁾. Ngoài ra, vấn đề giáo dục cho con cái và điều kiện sinh hoạt cho gia đình cũng là mối quan tâm

lớn đối với nhiều trí thức trẻ. “Việc đảm bảo chất lượng giáo dục và các phúc lợi xã hội, bao gồm bảo hiểm y tế, cũng ảnh hưởng đến quyết định của trí thức trẻ trong việc có nên trở về Việt Nam hay không”⁽¹⁶⁾. Đây là những yếu tố cần được giải quyết để tạo điều kiện thuận lợi cho họ hòa nhập và phát triển lâu dài tại Việt Nam.

3. Giải pháp nâng cao hiệu quả chính sách thu hút trí thức trẻ

Một là, cải thiện môi trường nghiên cứu và làm việc.

Hiện nay, môi trường nghiên cứu tại nhiều cơ sở khoa học và giáo dục Việt Nam còn nhiều hạn chế về cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại và điều kiện làm việc. Việc đầu tư vào cơ sở hạ tầng nghiên cứu là yếu tố cần thiết để đáp ứng nhu cầu nghiên cứu khoa học mang tầm quốc tế. Để thực hiện điều này, cần đầu tư mạnh mẽ vào việc xây dựng các trung tâm nghiên cứu công nghệ cao, với sự hợp tác giữa các tổ chức quốc tế và các trường đại học hàng đầu trên thế giới. Chính phủ cần hỗ trợ các dự án xây dựng các phòng thí nghiệm hiện đại và các trung tâm nghiên cứu liên kết giữa các cơ sở giáo dục và doanh nghiệp. Bên cạnh đó, khuyến khích và hỗ trợ các nhà khoa học trẻ tham gia vào các dự án nghiên cứu mang tính toàn cầu, nhằm nâng cao năng lực và kinh nghiệm làm việc.

Ngoài ra, việc tạo ra môi trường làm việc cởi mở và linh hoạt là điều quan trọng để kích thích sự sáng tạo của trí thức trẻ. Các nhà khoa học trẻ cần được trao quyền tự chủ trong việc triển khai các dự án nghiên cứu và khởi nghiệp sáng tạo, đồng thời được khuyến khích đóng góp ý tưởng và phát huy khả năng của mình. Sự tự do sáng tạo không chỉ giúp trí thức trẻ phát triển mà còn tạo điều kiện cho các dự án nghiên cứu và sáng kiến công nghệ đột phá.

Hai là, tăng cường các chính sách hỗ trợ tài chính và thuế.

Hiện nay, các chính sách hỗ trợ tài chính và miễn giảm thuế cho các nhà khoa học trẻ vẫn chưa đủ cạnh tranh so với các nước trong khu vực và trên thế giới. Để cải thiện tình hình này, Chính phủ cần tiếp tục phát triển các chính sách ưu đãi về thuế,

bao gồm việc miễn thuế thu nhập cá nhân cho các nhà khoa học trẻ trong thời gian dài hơn và hỗ trợ tài chính trực tiếp cho các dự án nghiên cứu khoa học. Việc cung cấp các khoản vay ưu đãi, cùng với sự hỗ trợ từ các quỹ nghiên cứu và phát triển sẽ giúp các trí thức trẻ có điều kiện tốt hơn để thực hiện các dự án khoa học của mình.

Chính phủ cũng cần mở rộng các quỹ hỗ trợ tài chính cho các dự án khởi nghiệp sáng tạo, đặc biệt là trong các lĩnh vực công nghệ cao như trí tuệ nhân tạo, công nghệ sinh học và năng lượng tái tạo. Việc phát triển các quỹ đầu tư mạo hiểm và các chương trình hỗ trợ khởi nghiệp sẽ giúp trí thức trẻ có thêm nguồn lực để phát triển các ý tưởng sáng tạo và thành lập các doanh nghiệp khởi nghiệp. Sự phát triển của hệ sinh thái khởi nghiệp và các quỹ đầu tư mạo hiểm sẽ đóng vai trò quan trọng trong việc thu hút trí thức trẻ. Ngoài ra, cần có các chương trình hỗ trợ tài chính cho các nhà khoa học trẻ khi họ tham gia vào các dự án nghiên cứu và đào tạo quốc tế. Việc này sẽ không chỉ giúp họ mở rộng kiến thức và kỹ năng mà còn tạo điều kiện để họ phát huy năng lực của mình trong môi trường quốc tế, từ đó nâng cao giá trị của họ khi trở về nước làm việc.

Ba là, tạo lập môi trường sáng tạo và khởi nghiệp cho trí thức trẻ.

Chính phủ cần xây dựng một hệ sinh thái khởi nghiệp mạnh mẽ, bao gồm các khu công nghệ cao, trung tâm khởi nghiệp và vườn ươm công nghệ, để hỗ trợ trí thức trẻ triển khai các dự án công nghệ mới. Các chương trình khởi nghiệp, các cuộc thi ý tưởng sáng tạo và hội thảo về công nghệ cần được tổ chức thường xuyên nhằm khuyến khích trí thức trẻ thể hiện khả năng sáng tạo của mình. Việc này không chỉ giúp tìm ra những ý tưởng đột phá mà còn tạo điều kiện để các nhà khoa học trẻ hợp tác và chia sẻ kinh nghiệm với các chuyên gia trong và ngoài nước. Bên cạnh đó, cần có sự hỗ trợ mạnh mẽ từ Chính phủ và các tổ chức tài chính đối với các dự án khởi nghiệp công nghệ. Việc phát triển các quỹ đầu tư mạo hiểm và các chương trình tài trợ nghiên cứu từ Chính phủ sẽ giúp trí thức trẻ có thêm nguồn lực để phát triển các dự án công nghệ cao.

Bốn là, đơn giản hóa thủ tục hành chính và cải cách hệ thống pháp luật.

Để thu hút và giữ chân trí thức trẻ, Chính phủ cần đẩy mạnh cải cách hành chính, đơn giản hóa các thủ tục liên quan đến việc công nhận bằng cấp, cấp phép lao động và hỗ trợ tài chính. Việc xây dựng một hệ thống hành chính điện tử minh bạch và hiệu quả sẽ giúp trí thức trẻ dễ dàng hòa nhập và bắt đầu công việc tại Việt Nam. Ngoài ra, cần tạo ra các dịch vụ hỗ trợ pháp lý để giúp trí thức trẻ giải quyết nhanh chóng các vấn đề liên quan đến thủ tục hành chính. Chính phủ cần tạo ra một cơ chế pháp lý rõ ràng và minh bạch, đảm bảo quyền lợi cho các nhà khoa học trẻ khi họ tham gia vào các dự án nghiên cứu hoặc khởi nghiệp sáng tạo. Việc đơn giản hóa thủ tục hành chính không chỉ giúp trí thức trẻ dễ dàng hòa nhập vào môi trường làm việc mà còn tạo điều kiện để họ đóng góp hiệu quả cho sự phát triển của đất nước./

Ghi chú:

(1) Ngân hàng Thế giới, *Đổi mới sáng tạo sẽ là động lực tăng trưởng mới của Việt Nam*. Nguồn: <https://www.worldbank.org/vi/news/press-release/2021/11/03/innovation-will-be-the-new-engine-of-growth-for-vietnam>, ngày 03/11/2021.

(2) Báo Tuổi Trẻ, *Giải pháp phát huy trí thức trẻ trong chuyển đổi số*. Nguồn: <https://tuoitre.vn/giai-phap-phat-huy-tri-thuc-tre-trong-chuyen-doi-so-20211124204706508.htm>, ngày 25/11/2021.

(3) Chính phủ, *Nghị định số 87/2014/NĐ-CP ngày 22/9/2014 về việc thu hút cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ là người Việt Nam ở nước ngoài và chuyên gia nước ngoài tham gia hoạt động khoa học và công nghệ tại Việt Nam*. Nguồn: <https://datafiles.chinhphu.vn/cpp/files/vbpq/2014/09/87-2014.signed.pdf>, ngày 22/9/2014.

(4) Bộ Khoa học và Công nghệ, *Chiến lược, chính sách phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo*. Nguồn: <https://vista.gov.vn/vi/news/chien-luoc-chinh-sach-kh-cn-dmst/chien-luoc-chinh-sach-phat-trien-khoa-hoc-cong-nghe-va-doi-moi-sang-tao-7752.html>, ngày 15/6/2023.

(5) Thành phố Hồ Chí Minh, *Doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo - động lực phát triển kinh tế*. Nguồn: <https://tphcm.chinhphu.vn/doanh-nghiep-khoi-nghiep-doi-moi-sang-tao-dong-luc-phat-trien-kinh-te>

chinhphu.vn/doanh-nghiep-khoi-nghiep-doi-moi-sang-tao-dong-luc-phat-trien-kinh-te-101240603170917886.htm, ngày 03/6/2024.

(6) Báo Quân đội nhân dân, *Thủ tướng Phạm Minh Chính: Tạo môi trường và điều kiện làm việc thuận lợi để thu hút nhân tài khoa học công nghệ*. Nguồn: <https://www.qdnd.vn/giao-duc-khoa-hoc/tin-tuc/thu-tuong-pham-minh-chinh-tao-moi-truong-va-dieu-kien-lam-viec-thuan-loi-de-thu-hut-nhan-tai-khoa-hoc-cong-nghe-728415>, ngày 15/9/2023.

(7) *Phát huy nguồn lực trí thức người Việt Nam ở nước ngoài*. Nguồn: <https://nhandan.vn/phan-huy-nguon-luc-tri-thuc-nguoi-viet-nam-o-nuoc-ngoai-post763912.html>, ngày 10/9/2023.

(8) Bộ Khoa học và Công nghệ, *Báo cáo về khó khăn của các nhà khoa học trẻ khi trở về nước*, Nxb KH&CN, H.2020, tr.45.

(9) Viện Nghiên cứu Chính sách, *Khảo sát về môi trường làm việc và nghiên cứu khoa học tại Việt Nam*, Nxb Chính sách và Phát triển, H.2021, tr.112.

(10) Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Báo cáo về đầu tư cơ sở vật chất và thu hút trí thức trẻ tại Việt Nam*, Nxb Giáo dục, H. 2021, tr.89.

(11) Ngân hàng Thế giới, *Việc làm tương lai của Việt Nam: Đổi mới để phát triển*. Nguồn: <https://documents1.worldbank.org/curated/pt/120181533920184192/pdf/129380-VIETNAMESE-v2-WB-Future-Jobs-Tieng-Viet-25-6-2018.pdf>.

(12) Ngân hàng Thế giới (2018), *Việc làm tương lai của Việt Nam: Đổi mới để phát triển*. Nguồn: <https://documents1.worldbank.org/curated/pt/120181533920184192/pdf/129380-VIETNAMESE-v2-WB-Future-Jobs-Tieng-Viet-25-6-2018.pdf>.

(13) *Giữ chân người tài*. Nguồn: <https://moha.gov.vn/thanh-nien/tin-tuc/giu-chan-nguoi-tai-t854.html>, ngày 10/9/2021.

(14) Tổ chức Lao động Quốc tế, *Báo cáo về các rào cản hành chính đối với trí thức trẻ trở về làm việc tại Việt Nam*, Nxb Lao động Quốc tế, Geneva.2020, tr. 45.

(15) Viện Nghiên cứu Phát triển, *Báo cáo về tác động của văn hóa và xã hội đối với việc thu hút trí thức trẻ trở về Việt Nam*, Nxb Khoa học xã hội, H.2020, tr. 92.

(16) Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, *Báo cáo về các phúc lợi xã hội và giáo dục đối với trí thức trẻ trở về*, Nxb Lao động, H.2021, tr.58.